

Bản án số: 115/2024/HS-ST

Ngày: 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vũ Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đàm Thu Ánh;
- Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thanh Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Hoàng S; sinh ngày 14/12/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 96/7 Âu Cơ, Phường 9, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng C (chết) và bà Danh Thị Ngọc L; có vợ và 01 con sinh năm 2014;

Tiền án- tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 07/05/2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5124/QĐ- UB về việc đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 18/6/2003 đến ngày 18/6/2005 chấp hành xong.

Bị cáo Ngô Hoàng S bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Bà Nguyễn Mộng Hương D, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: ấp Phú Bình, xã Phú L, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 ngày 18/10/2007, Ngô Hoàng S điều khiển xe mô tô biển số 52P2-4795 chở Trương Thanh L. Khi cả hai chạy đến trước nhà số 343E Lạc Long Quân, Phường 5, Quận X phát hiện chị Nguyễn Thị Bích Thủy điều khiển xe mô tô chở chị Nguyễn Mộng Hương D thì Ngô Hoàng S điều khiển xe chở Trương Thanh L chạy xe áp sát vào xe chị T để L dùng tay giật túi xách của chị Dương đang giữ. Sau khi giật được túi xách, S tăng ga bỏ chạy, chị T và Dương tri hô, quần chúng hỗ trợ cùng đuổi theo, do bị truy đuổi nên S chở L dừng vào xe tải đậu trước số 351/1/19 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận X và bị té ngã. Lúc này chị T và chị D cùng mọi người chạy đến bắt giữ Trương Thanh L, còn Ngô Hoàng S chạy thoát.

Ngày 14/12/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X ra Quyết định khởi định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Ngô Hoàng S. Tuy nhiên do bị can bỏ trốn, ngày 04/01/2008 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can, đến ngày 05/01/2008 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Ngô Hoàng S. Ngày 02/06/2024, Ngô Hoàng S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X bắt theo Quyết định truy nã tại Công an xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Ngô Hoàng S.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKSQ11 ngày 16 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố bị cáo Ngô Hoàng S tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo S có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội, đề nghị: Mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Hoàng S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Các vật chứng đã thu hồi trả cho bị hại tại bản án số 27/2008/HSST ngày 12/3/2008 của Tòa án nhân dân Quận X nên không có gì giải quyết. Xét bị cáo có khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 21 giờ 00 ngày 18/10/2007, Ngô Hoàng S điều khiển xe mô tô biển số 52P2-4795 chở Trương Thanh L qua các tuyến đường tìm cơ hội để cướp giật tài sản. Khi đến trước số nhà 343E Lạc Long Quân, Phường 5, Quận X phát hiện chị Nguyễn Thị Bích Thủy chạy xe mô tô chở chị Nguyễn Mộng Hương D đang ngồi sau tay ôm 01 túi xách. Ngô Hoàng S điều khiển xe áp sát để Trương Thanh L ngồi sau dùng tay giật chiếc túi xách của chị Dương rồi tăng ga bỏ chạy. Đối với Trương Thanh L đã bị Tòa án nhân dân Quận X xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, Khoản 2, Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 27/2008/HSST ngày 12/3/2008 của Tòa án nhân dân Quận X, đã chấp hành xong).

Hành vi của bị cáo Ngô Hoàng S đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Dẫn chiếu quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có cùng khung và mức hình phạt với điểm d, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 và có cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, căn cứ Khoản 1, Điều 7, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về hiệu lực của Bộ luật hình sự về thời gian, việc áp dụng điểm d, Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 truy tố bị cáo Ngô Hoàng S về tội “Cướp giật tài sản” là đúng quy định.

Hành vi của Ngô Hoàng S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội, sau khi phạm tội bị cáo S bỏ trốn gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Ngô Hoàng S và Trương Thanh L cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại tại bản án số 27/2008/HSST ngày 12/3/2008 của Tòa án nhân dân Quận X, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 khi lượng hình cho bị cáo.

- Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Mộng Hương D đã nhận lại được túi xách, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng S 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2024.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Ngô Hoàng S phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Thị Vũ Vân

